

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2024/HS-PT

Ngày: 05 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vân

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 188/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn Minh H, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo bị kháng cáo

Họ và tên: **Phạm Văn Minh H**, sinh năm 1984, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Căn cước công dân số: 082084023685, cấp ngày 31 tháng 12 năm 2021; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1946; Vợ tên: Phạm Thị Mộng T, sinh năm 1983, cư ngụ ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, có 02 con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Bị cáo bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị hại, 03 người làm chứng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 13 giờ ngày 30/01/2023, anh Trần Văn H, cùng bà Trần

Kim H, đi qua nhà bị cáo để thăm bà Phạm Thị T (bà T là mẹ bị cáo cũng là bà nội anh Trần Văn H) thì nghe được sự việc Phạm Văn Minh H đuổi bà T ra chuồng bò ở, nên bà H và anh Văn H đi qua nhà của bị cáo để nói chuyện, nhưng không có vợ chồng Minh H ở nhà, nên sang nhà bà Nguyễn Thị H ngồi chờ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi nhìn thấy chị Phạm Thị Mộng T (là vợ bị cáo) vừa rước con đi học về đến nhà, nên bà H đi đến gặp T để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, giữa bà H và chị T xảy ra mâu thuẫn, cự cãi và đánh nhau. Anh Trần Văn H đang ở bên nhà bà Hoa nghe tiếng cãi nhau nên chạy qua can ngăn. Lúc này bị cáo đang ở trong nhà, nghe tiếng la của chị T nên đi lên và nhìn thấy chị T bị đánh, bị cáo quay trở vào nhà sau, lấy 01 con dao có chiều dài 53cm (cán dao bằng gỗ dài 27cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, mũi bằng), bị cáo cầm con dao ở tay phải, đi lên chém anh Trần Văn H 01 nhát, anh Trần Văn H dùng tay đỡ thì bị trúng vào lòng bàn tay trái. Sau khi chém anh Trần Văn H xong thì bị cáo cùng chị T đi vào nhà đóng cửa lại. Sau đó, anh Trần Văn H được đưa đến Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông để điều trị vết thương. Đến ngày 08/02/2023, anh Trần Văn H gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích.

Vụ thứ 2: Khoảng 17 giờ, ngày 26/3/2023, bà Nguyễn Thị H và con dâu tên Huỳnh Thị T, đang cuốc đất lập đường nước thải vệ sinh tại phần đất giáp ranh với gia đình của bị cáo. Trong lúc cuốc đất, chị T (là vợ bị cáo) nhìn thấy nên chạy ra sau nhà xem thì xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau với chị T. Lúc này bị cáo ở trong nhà, nghe tiếng cự cãi nên chạy ra xem, thì giữa bị cáo và ông H xảy ra cự cãi và giật cái cuốc với nhau. Khi nhìn thấy sự việc trên, bà Phạm Thị T (chị ông H) đi vào nhà bà H kêu anh Đỗ Hoàng H ra chỗ cãi nhau xem sự việc. Khi ra đến nơi, anh H nhìn thấy ông H và bị cáo đang giật cái cuốc nên anh H đi lại phụ giật cái cuốc với ông H, khi giật được cái cuốc, anh H đưa cái cuốc cho ông H đem cất, thì giữa H với bị cáo xảy ra đánh nhau bằng tay, vật lộn dưới đất. Sau khi bị cáo và anh H buông ra thì anh H đi qua nhà bà H lấy 01 khúc gỗ dài khoảng 01 mét đi trở lại và đánh chị T 02 cái trúng vào hông nhưng không gây thương tích. Thấy vậy, bị cáo đi vào sau nhà lấy 01 đoạn kim loại có dạng hình trụ (dùng để bẻ sắt, thép trong xây dựng, thường gọi là càng cua), có chiều dài 35cm, đường kính 1,3cm; bị cáo cầm đoạn kim loại trên tay phải đánh H 02 cái trúng vào đầu, gây thương tích, anh H cũng dùng khúc gỗ đánh lại bị cáo. Bị cáo và chị T thấy anh H bị chảy máu nên chạy vào nhà đóng cửa lại. Sau đó, anh H được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tân Phú Đông để điều trị. Ngày 29/3/2023 anh H gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích.

* Theo giấy chứng nhận thương tích số 173/CN ngày 03/02/2023 của Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, xác nhận thương tích của anh Trần Văn H như sau: Vết thương lòng bàn tay trái KT # 06 x 02cm. Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/2023/KLTTCT-TTPY ngày 11/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có kết quả khám giám định: Sẹo vết thương mặt lòng liên đốt 1, 2 ngón II bàn tay trái. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn H là

02% (hai phần trăm). Kết luận khác: Xác định vật gây thương tích: Thương tích Trần Văn H do vật sắc gây nên. Không xác định tổn thương cơ thể tạm thời hay vĩnh viễn.

* Theo giấy chứng nhận thương tích số 402/CN ngày 29/3/2023 của Trung tâm y tế huyện Tân Phú Đông xác nhận thương tích của anh Đỗ Hoàng H như sau: Vết thương trán phải, KT # 05 x 02cm. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/2023/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có kết quả khám giám định: Sẹo vết thương vùng trán phải. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Hoàng H là 06% (sáu phần trăm). Kết luận khác: Xác định vật gây thương tích: Thương tích Đỗ Hoàng H do vật tày gây nên. Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương: Sẹo vết thương vùng trán phải. Tỷ lệ: 06% (sáu phần trăm). Không xác định tổn thương cơ thể tạm thời hay vĩnh viễn.

Vật chứng đã thu giữ trong vụ án và trách nhiệm dân sự đã xử lý xong.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Minh H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Minh H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định phần về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, bị cáo Phạm Văn Minh H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo Hải không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, bị cáo không đảm bảo điều kiện để hưởng án treo. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Do xuất phát từ mâu thuẫn giữa các bên xảy ra nhiều lần, vào ngày 30/01/2023 bị cáo chém anh Trần Văn H 01 cái trứng vào lòng bàn tay trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 02% và vào ngày 26/3/2023 bị cáo sử dụng 01 đoạn sắt hình trụ có chiều dài 35cm, đường kính 1,3cm, đánh 02 cái trứng vùng trán phải của anh Đỗ Hoàng H, gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 06%. Truy tố và xét xử bị cáo Phạm Văn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]- Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nguyên nhân sự việc, hậu quả xảy ra và mức độ nguy hiểm của hành vi cho thấy: Giữa gia đình bị cáo và những người khác trong đó có anh Trần Văn H và Đỗ Hoàng H có nhiều mâu thuẫn, trong các ngày xảy ra sự việc các bên có lời lẽ gây gổ, xô sát với nhau, khi bị cáo thấy vợ là chị Phạm Thị Mộng T bị đánh nên dẫn đến hành vi gây thương tích cho anh Trần Văn H; bản thân bị cáo trực tiếp xô sát với anh Đỗ Hoàng H, và khi thấy anh H dùng cây gậy đánh chị T nên bị cáo gây thương tích cho anh H. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, có lỗi của bị hại là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; hậu quả gây thương tích không nhiều cho anh H và anh H, tỷ lệ thương tật chỉ là 02% và 06%, anh H và anh H không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho thấy thiệt hại do hành vi của bị cáo là không có. Bị cáo bị truy tố là phạm tội hai lần trở lên nhưng các lần phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi của bị cáo không gây ảnh hưởng xấu trong dư luận xã hội. Do đó, xem xét bị cáo đảm bảo các quy định được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn theo điểm b mục 5 Điều 3 và các quy định khác tại Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự; đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa trong xã hội.

[3]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]- Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Minh H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Minh H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Minh H 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày 05/11/2024.

Giao bị cáo Phạm Văn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND huyện Tân Phú Đông;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Công an huyện Tân Phú Đông;
- THADS huyện Tân Phú Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Võ Ngọc Giàu

